|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ**  Số: /TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Trị, ngày tháng năm 2023* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023**

**nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công hàng năm nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh giao và báo cáo, đề xuất của các đơn vị, địa phương;

Nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình kỳ họp thứ 18 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương như sau:

**1.** Đối với nguồn vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí: thực hiện điều chỉnh giảm vốn của 05 dự án do không có khả năng, nhu cầu thực hiện theo đề xuất của các chủ đầu tư và khoản dự phòng năm 2023[[1]](#footnote-1) để bổ sung cho 14 dự án có khả năng giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung nhằm vốn đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hỗ trợ cấp huyện sớm hoàn thành các công trình giáo dục đào tạo, phấn đấu công nhận đạt chuẩn quốc gia trước năm 2025 theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra[[2]](#footnote-2). Các chủ đầu tư đã có văn bản cam kết giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung theo đúng quy định.

**2.** Đối với nguồn vốn xổ số kiến thiết: thực hiện điều chỉnh giảm vốn của 02 dự án do không có khả năng thực hiện theo đề xuất của các chủ đầu tư để bổ sung cho 01 dự án hoàn thành nhưng do kế hoạch 2022 hụt thu nên chưa bố trí đủ vốn và hỗ trợ 04 huyện sớm về đích nông thôn mới. Các chủ đầu tư đã có văn bản cam kết giải ngân hết kế hoạch vốn được bổ sung theo đúng quy định..

*(Chi tiết như biểu số 01, 02 kèm theo)*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 18 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ban KTNS HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - CVP, các PVP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, THU. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Võ Văn Hưng** |

**Biểu số 01**

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH 2023 NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| **STT** | **Danh mục dự án** | **Kế hoạch 2023** | **Kế hoạch điều chỉnh** | | **Kế hoạch 2023 sau điều chỉnh** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |
| **Tăng (+)** | **Giảm (-)** |  |
|  | **TỔNG CỘNG** | **69.351** | **19.581** | **19.581** | **69.351** |  |  |
| ***\**** | ***Dự án giảm vốn*** |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Trường THCS&THPT Bến Quan, huyện Vĩnh Linh, Hạng mục: Nhà học thực hành | 4.780 |  | 400 | 4.380 | Dự án đã hoàn thành không có nhu cầu sử dụng |  |
| 2 | Trường mầm non xã A Túc | 2.500 |  | 250 | 2.250 | Dự án đã hoàn thành không có nhu cầu sử dụng |  |
| 3 | Dự án Xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) | 971 |  | 971 | 0 | Thời gian kết thúc dự án là ngày 30/6/2023. Bộ Tài chính có văn bản số 3987/BTC-QLN ngày 21/4/2023 về việc sử dụng vốn dư dự án nên không thực hiện kịp tiến độ kế hoạch năm thứ 3 |  |
| 4 | Nhà văn hóa trung tâm thị xã Quảng Trị | 7.000 |  | 1.500 | 5.500 | Điều chỉnh phù hợp với tiến độ thi công công trình |  |
| 5 | Nâng cấp, mở rộng chợ Tân Long, huyện Hướng Hóa | 1.000 |  | 60 | 940 | Dự án đã hoàn thành không có nhu cầu sử dụng |  |
| 6 | Dự phòng (tại Phụ lục IV - Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh) | 31.400 |  | 16.400 | 15.000 | Phân bổ cho các nhiệm vụ, dự án cần đẩy nhanh tiến độ, cần triển khai thực hiện trong năm 2023 |  |
| ***\**** | ***Các dự án tăng vốn*** |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Đường giao thông liên thôn Mã Lai - Tân Pun, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa | 2.000 | 1.200 |  | 3.200 | Đẩy nhanh tiến độ thực hiện |  |
| 2 | Cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Chánh | 4.000 | 1.400 |  | 5.400 | Đẩy nhanh tiến độ thực hiện |  |
| 3 | Hệ thống xử lý nước thải cụm công nghiệp Cam Thành, huyện Cam Lộ | 1.000 | 2.000 |  | 3.000 | Đẩy nhanh tiến độ thực hiện |  |
| 4 | Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị | 11.800 | 4.231 |  | 16.031 | Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành các công trình nhằm phấn đấu công nhận đạt chuẩn quốc gia trước năm 2025 đảm bảo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra |  |
| 5 | Trường Tiểu học Hướng Tân, hạng mục: Nhà hiệu bộ, cổng, hàng rào | 700 | 1.250 |  | 1.950 |  |
| 6 | Trường THCS thị trấn Krông Klang - Hạng mục: Nhà 2 tầng 06 phòng học bộ môn | 0 | 1.000 |  | 1.000 |  |
| 7 | Trường TH&THCS Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ; Hạng mục: Nhà 2 tầng, 4 phòng | 0 | 1.000 |  | 1.000 |  |
| 8 | Trường TH&THCS Hải Phú, Hạng mục: Phòng chức năng và nhà đa năng | 0 | 1.000 |  | 1.000 |  |
| 9 | Trường THCS Triệu An, hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học | 500 | 1.000 |  | 1.500 |  |
| 10 | Trường Tiểu học Lê quý Đôn, huyện Vĩnh Linh; hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học | 1.400 | 1.000 |  | 2.400 |  |
| 11 | Trường Mầm non Gio Mai; Hạng mục: Nhà 2 tầng 6 phòng học | 0 | 1.000 |  | 1.000 |  |
| 12 | Trường TH&THCS Lương Thế Vinh, Hạng mục: Nhà học bộ môn và Nhà đa năng | 300 | 1.200 |  | 1.500 |  |
| 13 | Trường THCS Thành Cổ, thị xã Quảng Trị, Hạng mục: Phòng tổ chuyên môn và hội trường | 0 | 1.300 |  | 1.300 |  |
| 14 | Xây mới 12 phòng học Trường THCS Nguyễn Huệ | 0 | 1.000 |  | 1.000 |  |

**Biểu số 02**

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH 2023 NGUỒN VỐN XỔ SỐ KIẾN THIẾT**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục dự án** | **Kế hoạch 2023** | **Kế hoạch điều chỉnh** | | **Kế hoạch 2023 sau điều chỉnh** | **Ghi chú** |
|  |
| Tăng (+) | Giảm (-) |  |
|  | **TỔNG CỘNG** | **10.454** | **4.454** | **4.454** | **10.454** |  |  |
| ***\**** | ***Các dự án giảm vốn*** |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị; Hạng mục: Xây mới giảng đường đa năng, Cải tạo và mở rộng Nhà hiệu bộ, Cải tạo khối phòng học | 2.454 |  | 2.454 | 0 | Đơn vị sử dụng chậm bàn giao mặt bằng cho CĐT, một số hạng mục cải tạo, sửa chữa chưa thực hiện được do nhà trường vẫn đang sử dụng làm việc |  |
| 2 | Sân vận động huyện Hải Lăng | 2.000 |  | 2.000 | 0 | Vị trí đất dự kiến xây dựng công trình bị vướng đất rừng |  |
| ***\**** | ***Các dự án tăng vốn*** |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện chuyên khoa Lao và Bệnh phổi; hạng mục: Xây mới khoa điều trị dịch bệnh nguy hiểm, nhà cầu nối và cải tạo sửa chửa một số hạng mục khác | 0 | 454 |  | 454 | Dự án đã hoàn thành nhưng do nguồn vốn xổ số kiến thiết năm 2022 hụt thu nên chưa bố trí đủ vốn |  |
| 2 | Hỗ trợ xây dựng Nông thôn mới |  |  |  |  |  |  |
| + | Huyện Hải Lăng | 1.500 | 1.000 |  | 2.500 | Hỗ trợ huyện sớm về đích nông thôn mới |  |
| + | Huyện Triệu Phong | 1.500 | 1.000 |  | 2.500 |  |
| + | Huyện Vĩnh Linh | 1.500 | 1.000 |  | 2.500 |  |
| + | Huyện Gio Linh | 1.500 | 1.000 |  | 2.500 |  |

1. Tại Phụ lục IV - Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phân bổ cho các nhiệm vụ, dự án cần đẩy nhanh tiến độ, cần triển khai thực hiện trong năm 2023 [↑](#footnote-ref-1)
2. Tỷ lệ trung bình các cấp học đạt chuẩn quốc gia đạt 70% [↑](#footnote-ref-2)